

THÁNG NHỊN CHAY RAMADAN CỦA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI CHĂM Ở VIỆT NAM

(Nghiên cứu trường hợp cộng đồng người Chăm Islam và Chăm Awal)

Lâm Thị Mai Sương Tú* và Trần Diễm Thùy

*Khoa Du lịch và Văn hóa nghệ thuật, Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia
Thành phố Hồ Chí Minh*

*Tác giả liên hệ: ltmstu@agu.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 08/3/2021; Ngày nhận chỉnh sửa: 07/5/2021; Ngày duyệt đăng: 21/6/2021

Tóm tắt

Cùng chịu ảnh hưởng của Islam giáo nhưng cộng đồng người Chăm Islam ở Nam Bộ và Chăm Awal ở Trung Bộ hình thành hai sắc thái văn hóa riêng biệt bởi sự tác động của yếu tố lịch sử và địa văn hóa. Bài viết khái quát về quá trình hình thành của hai cộng đồng người Chăm này, từ đó đưa ra một số tương đồng và khác biệt giữa hai cộng đồng. Việc so sánh góp phần nhận dạng giá trị văn hóa đặc trưng của từng cộng đồng người Chăm ở Việt Nam. Từ đây có thể bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc theo hướng bền vững thông qua việc ứng dụng giá trị văn hóa tộc người vào phát triển sản phẩm du lịch địa phương.

Từ khóa: Bani, Chăm Islam, Chăm Awal, Ramadan.

THE FASTING MONTH OF RAMADAN OF CHAM ETHNIC GROUP IN VIETNAM

(Case study: Cham Islam and Cham Awal)

Lam Thi Mai Suong Tu* and Tran Diem Thuy

*Faculty of Tourism and Culture - Art, An Giang University, Viet Nam National University
Ho Chi Minh City*

*Corresponding author: ltmstu@agu.edu.vn

Article history

Received: 08/3/2021; Received in revised form: 07/5/2021; Accepted: 21/6/2021

Abstract

Although both under the influence of Islam, Cham Islam community in the South of Vietnam is totally different from Cham Awal community in the Middle of Vietnam in the individual culture. This is because each community is affected by history and geo-culture belonging to their own region. This paper generalizes the process of these two communities and presents some similarities and differences between them. The comparison helps to identify the particular cultural values of each Cham ethnic group in Vietnam. Finally, the paper gives some solutions to conserve and develop sustainable national cultural identity, through applying cultural ethnic values to local tourism products.

Keywords: Bani, Cham Islam, Cham Awal, Ramadan.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.10.6.2021.912>

Trích dẫn: Lâm Thị Mai Sương Tú và Trần Diễm Thùy. (2021). Tháng nhịn chay Ramadan của cộng đồng người Chăm ở Việt Nam (Nghiên cứu trường hợp cộng đồng người Chăm Islam và Chăm Awal). *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 10(6), 70-76.

1. Đặt vấn đề

Cộng đồng người Chăm hiện nay là một trong những dân tộc thiểu số ở Việt Nam, lịch sử hình thành và định cư của họ để lại dấu ấn văn hóa đặc trưng trong bản sắc văn hóa Việt Nam. Trong quá trình phát triển, cộng đồng người Chăm hình thành nhiều nhóm nhỏ, trong đó có người Chăm Awal và Chăm Islam. Giữa hai nhóm này có những tương đồng và khác biệt. Một trong những yếu tố thể hiện sự khác biệt này chính là tháng nhịn chay Ramadan. Trong giới hạn bài viết, tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp thông qua việc tìm hiểu và chọn lọc các tài liệu của các nhà khoa học trong và ngoài nước đã có nghiên cứu nhiều năm về người Chăm ở Nam Bộ và Trung Bộ. Đồng thời, tác giả cũng trình bày quan điểm cá nhân về các giá trị của lễ hội dựa vào những chuyên đề đã dân tộc học trong tháng nhịn chay của người Chăm Awal và người Chăm Islam. Tính mới của bài viết thể hiện qua việc làm rõ sự tương đồng và khác biệt giữa người Chăm Awal và Chăm Islam trong tháng nhịn chay Ramadan, từ đó có những định hướng phát triển du lịch dựa vào việc khai thác các giá trị văn hóa của hai cộng đồng này.

2. Nguồn gốc và sự hình thành cộng đồng người Chăm Awal và Chăm Islam

2.1. Sự du nhập và phát triển của Islam vào cộng đồng người Chăm

Khi lập quốc vào cuối thế kỷ thứ II theo Tây lịch, người Chăm đã chịu ảnh hưởng văn minh Ấn Độ với tôn giáo chính là Balamon giáo được biểu trưng bởi việc thờ ba vị thần Brama, Siva và Vishnu. Thời gian xuất hiện của Islam giáo ở Chămpa sớm nhất được ghi nhận vào thế kỷ IX trong Tổng sử ghi “cũng có (ở xứ Chăm) nhiều trâu sống trên núi. Nhưng người ta không dùng để cày bừa mà chỉ để tế thần. Lúc giết trâu để cúng, họ đọc lời cầu nguyện A-la-hòa cập bặt. Olo-hu Akbar là câu kinh đề cao thượng đế Allah của người Hồi giáo” (Nguyễn Văn Luận, 1974, tr. 54).

Ghi chép trên chứng tỏ Islam giáo đã xuất hiện rất sớm ở Chămpa nhưng chưa hẳn là khoảng thời gian mà người Chăm có sự chuyển biến hoàn toàn theo tôn giáo mới.

Vào thế kỷ thứ XII-XV, Chămpa với lợi thế sở hữu vùng biển dài nên phát triển mạnh trong giao thương và trao đổi văn hóa với các nước khác bên ngoài lãnh thổ, trong đó có Indonesia và Malaysia - những quốc gia lớn mạnh của Islam giáo đã tạo tiền

đề cho sự du nhập Islam vào xã hội Chămpa. Trong những nghiên cứu của Dohamide (1962), Nguyễn Văn Hầu (1963), Nguyễn Văn Luận (1974) hay của Phú Văn Hãn (2001) đều có chung nhận định sự chuyển hóa mạnh tôn giáo của người Chăm bắt đầu từ sự kiện chiến thắng của Đại Việt năm 1471.

Dưới thời vua Minh Mạng, một bộ phận người Chăm theo vua Pochon sinh sống tại vùng Biển Hồ (Campuchia) và cư trú rải rác dọc theo bờ Mekong, từng tham gia công trình đào kênh Vĩnh Tế của Thoại Ngọc Hầu. Mãi đến năm 1858, do biến cố chính trị và quân sự ở Chân Lạp, một bộ phận người Chăm đã về An Giang (Châu Đốc ngày nay) được nhà Nguyễn chấp nhận và cho phép khai khẩn vùng đất này; một bộ phận khác theo ông hoàng Phocheoc về Tây Ninh. Cộng đồng người Chăm theo Islam giáo ngày nay ở miền Nam Việt Nam thuộc hai nhóm này. Họ tập trung ở các tỉnh như An Giang, Tây Ninh, thành phố Hồ Chí Minh và tuân thủ hoàn toàn theo năm quy tắc trụ cột của cộng đồng Islam giáo.

Những người Chăm không theo vua Pochon lánh nạn ở Campuchia thì ở lại các tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận ngày nay. Đa phần người Chăm ở đây chịu ảnh hưởng của Balamon giáo pha lẫn tín ngưỡng bản địa của văn hóa Chăm, được gọi là Chăm Ahier. Một nhóm nhỏ còn lại, họ theo Islam giáo từ trước nhưng do điều kiện lịch sử tạo nên sự tách biệt với cộng đồng Islam khác, nên đời sống của họ có sự trộn lẫn giữa Islam với Balamon và Phật giáo. Họ là cộng đồng người Chăm Awal hay Chăm Bà-ni.

2.2. Những điểm khác nhau cơ bản giữa cộng đồng người Chăm Awal và Chăm Islam

Vì những nguyên nhân lịch sử, so với cộng đồng người Chăm Islam ở miền Nam và ở Campuchia, việc cộng đồng người Chăm Awal gần như tách biệt với thế giới Hồi giáo đã hình thành cho họ những bản sắc văn hóa riêng nhưng vẫn không thoát ly khỏi ảnh hưởng của Islam.

Linh mục Durand, trong bài nghiên cứu “Les Châms Ba Ni”, đã suy luận chữ Bà Ni do từ Beni tiếng Ả Rập có nghĩa là con, tức con của Muhammad. Sự thực từ Bà Ni trong tiếng Chăm có nghĩa là đạo, ý muốn nói đến người theo đạo còn những người khác là người ngoại đạo.

So với người Chăm Islam, Chăm Awal có một số đặc điểm chứng minh họ chịu ảnh hưởng Islam như:

- Tin tưởng thượng đế - thánh Allah.

- Sử dụng kinh Qu'ran cổ - có sự khác biệt nhất định với kinh Qu'ran của Chăm Islam hiện nay bằng chữ Ả Rập và đôi khi xen lẫn vài từ Chăm cổ.

- Các chức sắc cầu nguyện tại Masjid.
- Thực hiện tháng nhịn chay Ramadan.
- Làm nghĩa vụ Zakat (bố thí).
- Sử dụng niên lịch Hijrad của cộng đồng Islam.

Tuy nhiên, họ vẫn có sự khác biệt nhất định như không xem trọng nghĩa vụ hành hương đến thánh địa Mecca; chế độ mẫu hệ được xem trọng trong đời sống biểu hiện ở việc người phụ nữ được phép đến thánh đường, chia tài sản cho con gái, khi chết thì đưa về nghĩa trang bên dòng mẹ (dù là nam hay nữ). Các thầy cúng có tầm ảnh hưởng trong cộng đồng - đây là dấu vết của chế độ Balamon, phân biệt giai cấp.

Đối với cộng đồng người Chăm Islam ở Nam Bộ nói chung và người Chăm Islam ở An Giang nói riêng, họ có sự liên hệ mật thiết với cộng đồng Hồi giáo trên thế giới và tuân thủ năm trụ cột chính của một tín đồ Islam như:

- Tin tưởng tuyệt đối vào thánh Allah và nhà tiên tri Mohammed là sứ giả của Người.
- Thực hiện việc cầu nguyện salat 5 lần một ngày.
- Tuân thủ nghiêm ngặt tháng nhịn chay Ramadan vào tháng 9 Hồi lịch.
- Thực hiện nghĩa vụ bố thí Zakat (trong tháng nhịn chay Ramadan).
- Hành hương đến thánh địa Mecca (ít nhất một lần trong đời).

Tổ chức xã hội của người Chăm Islam ở Nam Bộ gần giống như cộng đồng Hồi giáo trên thế giới. Họ lấy kinh Qu'ran làm quy tắc ứng xử và là kim chỉ nam trong đời sống; các Masjid là nơi để đàn ông đến làm lễ hàng ngày và là nơi học chữ Ả Rập, phụ nữ Chăm không được đến để hành lễ. Trong phong tục, họ giữ tục Khotan đối với nam và Ga-sâm đối với nữ. Các ông Hakim, Imam giữ vai trò chính trong các buổi lễ, cộng đồng xem trọng hàng Hadji - những người từng đi hành hương ở thánh địa Mecca. Khi chết, người Chăm Islam mong muốn được chôn trong đất của thánh đường và không phân biệt là bên dòng cha hay mẹ.

3. Tháng nhịn chay Ramadan của người Chăm Awal và người Chăm Islam

Dưới sự tác động của giáo luật, đời sống của mỗi cộng đồng người Chăm đều mang sắc thái riêng thể

hiện thể giới quan và nhân sinh quan của cộng đồng mình với nhiều nghi thức, nếp sinh hoạt khác biệt nhau. Người viết nhận thấy quá trình tìm hiểu tháng Ramadan có thể khám phá bức tranh toàn diện bản sắc văn hóa của từng cộng đồng người Chăm. Tháng Ramadan của hai cộng đồng người Chăm đều được bắt đầu vào ngày thấy trăng đầu tiên của tháng 9 Hồi lịch và kết thúc khi thấy trăng đầu tháng sau. Các nghi lễ tiến hành chủ yếu ở các Masjid nhưng mỗi cộng đồng lại lồng ghép vào đó các yếu tố riêng biệt.

3.1. Tháng Ramadan của cộng đồng người Chăm Awal

Để hoàn tất tháng Ramadan, người Chăm Awal phải tiến hành ba giai đoạn:

3.1.1. Lễ tảo mộ (Harei Mukel hay Bbong Mukel)

Trước khi bắt đầu tháng Ramadan, người Chăm Awal thường tiến hành lễ tảo mộ tại các nghĩa trang của dòng họ. Ở đâu có Ghur, ở đó có người Chăm Awal, mỗi Ghur là tập hợp những người đã mất về theo dòng họ mẹ, họ chôn người chết theo hướng quy định: đầu hướng Bắc, chân hướng Nam và mặt quay về hướng Tây (hướng của thánh địa Mecca), mỗi một ngôi mộ được đánh dấu bằng hai viên đá tròn đặt ở hai đầu, phần còn lại được lấp bằng phẳng (không đắp mộ).

Khi tảo mộ, người Chăm Awal mặc trang phục truyền thống đến mộ người đã khuất rẫy cỏ, vục đất, sau đó bày lễ vật gồm: trà, cau, rượu, thuốc và tu sĩ dòng họ sẽ bắt đầu làm lễ tẩy uế bằng cách: vừa đọc kinh vừa rảy nước lên ngôi mộ vừa được dọn sạch. Điều này mang ý nghĩa tẩy ô uế trong năm qua đồng thời giúp người quá cố được hưởng an lành, mát mẻ trong năm mới. Sau đó tất cả thành viên trong gia đình hành lễ thể hiện sự thành kính với ý nghĩa mời tổ tiên về dự lễ hội. Khi bài kinh Qu'ran kết thúc, các Acha chôn trà, cau dưới các bia đá để vong linh người thân ăn dọc đường khi trở về trần gian dự lễ hội với con cháu.

3.1.2. Lễ cúng gia tiên

Sau nghi lễ từ nghĩa trang dòng họ, người Chăm Awal về nhà chuẩn bị lễ cúng tại gia đình gồm: chuối, bánh tét, hoa quả, bánh củ gừng và rượu. Lễ này được tiến hành theo hai giai đoạn:

Giai đoạn 1: tại gia đình, người đàn ông lớn tuổi trong dòng họ thay mặt dòng họ dâng lễ trình lên tổ tiên của người Chăm. Thầy Acha làm chủ lễ (cũng có thể là người lớn tuổi hoặc người giỏi kinh Qu'ran và thông thạo nghi thức).

Giai đoạn 2: chuẩn bị lễ cúng cho mỗi lượt vong linh gồm hai loại lễ vật mặn - ngọt tượng trưng cho âm - dương. Sau mỗi lượt cúng cho một vong linh, chủ lễ sẽ đốt một miếng trầm thơm và tụng một hồi kinh Qu'ran. Sau đó đến lượt vong linh khác sao cho không sót tên của bất cứ ai đã khuất trong gia đình.

3.1.3. Lễ Ramadan

Các lễ Ramadan và việc nhịn ăn của người Chăm Awal chủ yếu được thực hiện do các thầy chủ lễ thực hiện tại các thánh đường. Các tu sĩ cầu nguyện ở các thánh đường không được về nhà và phải nhịn ăn 3 ngày đầu của tháng Ramadan. Ban ngày họ nhịn ăn, chỉ được ăn thức ăn do gia đình đội trên những mâm cao mang đến thánh đường, mỗi ngày 2 lần khi không còn thấy ánh nắng mặt trời. Khi ăn dùng tay và chỉ được dùng nửa tay bên phải. Ngoài các tu sĩ thì những người theo Bani thì không cần phải nhịn ăn. Việc này đã được các Imam xin phép thượng đế và được Ngài đồng ý.

Trước khi vào thánh đường thực hiện lễ cầu nguyện, các tu sĩ Chăm Awal làm lễ tẩy uế trước khi vào thánh đường. Họ mang theo mỗi người một chén đồng hoặc ấm nước, áo khoát trên vai, thực hiện thao tác thánh tẩy, chỉnh trang lễ phục. Điều đặc biệt là mỗi tu sĩ thường có một cây gậy và họ quan niệm đây là cây gậy có ma thuật, khi thực hiện nghi lễ thánh tẩy, họ chừa một ít nước để thanh tẩy cho gậy của mình. Sau đó tiến vào thánh đường và thực hiện thao tác nhận diện tín đồ.

Khi lễ bắt đầu, trống và tiếng gọi lễ vang lên ngay giữa thánh đường, những bài kinh Qu'ran cổ được xướng lên trong không khí trang nghiêm theo cách ông chủ lễ xướng kinh. Mọi người trong cộng đồng Chăm Awal, kể cả phụ nữ, ngồi ngay ngắn trong thánh đường. Họ luôn để trống khoảng giữa từ cửa thánh đường đến markhir cho chủ lễ di chuyển trong buổi lễ.

Kết thúc buổi cầu kinh, người nhà và gia đình tín đồ dâng mâm lễ đến trước thánh đường chuẩn bị lễ cơm bèo cho các tu sĩ. Khi ăn phải cẩn thận, không được để rơi vãi sẽ mắc tội với Thượng đế.

Trong ba ngày đầu của tháng Ramadan, các tu sĩ phải tuân thủ nghiêm ngặt quy luật của giáo hội: thực hiện nhịn ăn ban ngày, cấm mình trong các thánh đường thực hiện 5 lần cầu nguyện mỗi ngày, mỗi ngày ít nhất phải tắm rửa một lần. Nếu có việc cần về nhà, các tu sĩ phải được sự cho phép của chủ

lễ mới được tạt ngang nhà trong giấy lát, phải đứng ngoài nhà trao đổi không được vào nhà, sau đó phải trở về thánh đường ngay.

Khi kết thúc ba ngày cấm mình, các tu sĩ được trở về nhà và cùng cộng đồng thực hiện nghĩa vụ còn lại trong tháng Ramadan. Ngoài các lễ trên, họ còn một số ngày lễ chính trong tháng Ramadan như:

- Lễ “Bà giáng trần” được tổ chức vào ngày thứ 15 của tháng Ramadan sau thánh lễ, nhằm ban thánh ân cho những đứa bé hay ốm đau, bệnh tật. Người dân dâng lễ gồm chè, xôi, chuối. Sau lễ này, họ được phép sát sinh cúng tế tại nhà.

- Ngày 27 của tháng Ramadan là lễ dâng cúng gạo cho thân nhân quá cố. Gạo được phân cho các tu sĩ nấu cơm mời người thân, quyến thuộc, các vị trưởng lão trong làng đến ăn vào sáng ngày mùng 1 tháng 10 Hồi lịch.

Nghi lễ cuối cùng được tổ chức vào sáng mùng 1 tháng 10 Hồi lịch nhằm tạ ơn thần Pô Auloh (thánh Allah) cùng các vị chư thần đã giúp người Awal hoàn thành tháng Ramadan, mang lại niềm tin sức mạnh cho đồng bào cũng như niềm tin vào sự ấm no, hạnh phúc

Tháng Ramadan của người Chăm Awal mang đặc trưng văn hóa của Islam giáo khi có sự xuất hiện kinh Qu'ran, hành lễ Salat, bố thí gạo... Cộng đồng người Chăm Awal còn được nhận biết qua tầng lớp tu sĩ Po Acar[®] và trang phục của người phụ nữ[®], họ kiêng ăn thịt heo, thịt đồng. Đồng thời, trong tháng Ramadan của người Chăm Awal vẫn có dấu ấn văn hóa của cộng đồng Ahier như: phụ nữ được vào thánh đường, chỉ có các tu sĩ thực hiện việc nhịn ăn. Song song với việc tôn sùng thánh Allah theo Islam giáo thì họ còn thờ cúng tổ tiên và anh hùng dân tộc.

3.2. Tháng Ramadan của cộng đồng người Chăm Islam

Cũng cùng thời gian tổ chức tháng Ramadan với cộng đồng người Chăm Awal, nhưng những người theo Islam lại thực hiện tháng lễ này theo một sắc thái văn hóa khác. Họ tổ chức tháng Ramadan vào hai ngày lễ chính: một vào ngày hôm trước khi bắt đầu nhịn chay và một khi kết thúc. Họ tiến hành lễ “nhập chay” bằng lễ cầu nguyện tại các thánh đường vào khoảng 10h00, sau đó mọi người trong xóm cùng dùng chung một mâm cơm trước khi chịu đựng thử thách suốt 30 ngày tiếp theo.

Nhịn chay là điều bắt buộc với tất cả các tín đồ thuộc cộng đồng Chăm Islam từ 15 tuổi trở lên, kể cả nam lẫn nữ, tuy nhiên chỉ nam mới được thực hiện các lễ nguyện (salat) tại các thánh đường. Việc “nhịn chay” không phải là nhịn thịt, mà cả cộng đồng sẽ nhịn ăn, uống, hút thuốc, cầm cả dùng nước hoa, được phẩm và quan hệ vợ chồng, không được sát sinh, không được cãi vả, gây gổ. Ngay cả khi tắm gội, họ cũng không được để nước ngập đến lỗ tai.

Trong mùa nhịn chay, những người đàn ông Islam hàng ngày vẫn phải đến thánh đường thực hiện lễ cầu nguyện, việc này được thông báo bằng một hồi trống hoặc lời kêu gọi được phát ra khắp xóm Chăm. Khi đến thánh đường, ở bên phải nhìn từ ngoài vào, sẽ có một hồ nước hoặc một nơi để người tín đồ thực hiện tẩy rửa bản thân trước khi vào thánh đường. Họ rửa hai tay (đến khuỷu tay), rửa mặt, rửa chân, nhỏ 3 giọt nước lên đỉnh đầu, tất cả đều làm 3 lần trước khi vào thánh đường - theo quy định trong kinh Qu’ran.

Người Islam tin tưởng trong suốt tháng Ramadan tất cả ma quỷ bị xiềng xích một nơi, cửa địa ngục sẽ đóng lại và cửa thiên đường sẽ mở ra, sẵn sàng đón tiếp những kẻ có lòng thành. Việc cầu nguyện trong tháng ăn chay sẽ nhận được nhiều phúc nên cộng đồng Islam cầu nguyện thành kính và đến thánh đường đông hơn trong dịp bình thường. Ban đêm ở các thánh đường, đàn ông Chăm thường đến dự lễ I’Châ, lễ này thường có số lượng rak’at khoảng 20, 24 lần hoặc nhiều hơn. Sau đó, mọi người còn ngồi lại đọc đủ 100 lần lời nguyện biểu lộ đức tin do một tín đồ hướng dẫn bằng cách lần một tràng có đủ 100 hạt.

Đêm trong tháng Ramadan ở những xóm Chăm Islam rất nhộn nhịp hơn hẳn ban ngày. Họ không tập trung ở các thánh đường để đọc kinh mà tự do thăm viếng hoặc ăn uống, chuyện trò cho đến tận sáng hôm sau và ăn một bữa trước khi mặt trời mọc rồi lại tiếp tục việc “nhịn chay” của mình.

Phụ nữ Islam không được phép đến thánh đường, tuy nhiên, họ cũng tiến hành cầu nguyện tại nhà (nếu giàu có) hoặc đến một gia đình nào có tổ chức cầu nguyện trong xóm Chăm. Khi cầu nguyện, họ phải mặc trang phục kín từ đầu đến chân và chỉ để hở gương mặt. Việc cầu nguyện này được giao cho một người phụ nữ lớn tuổi hoặc mời ông Imâm làm chủ lễ.

Với các tín đồ Islam, sau khi nhịn ăn từ khi mặt trời mọc đến chiều, họ sẽ cùng tập trung tại các thánh đường cầu lễ chiều và cùng nhau thực hiện lễ

“xã chay”. Do nhịn đói cả ngày nên thường sử dụng thức ăn mềm hoặc ngọt như: quả chà là, cháo thịt bò hoặc thịt gà, trái cây, rau củ... Trước khi xã chay, họ sẽ đọc kinh cầu siêu cho người quá cố, cầu an cho gia đình và bản thân.

Ngày 1 tháng 10 Hồi lịch - được gọi là Roya Pittak - là thời điểm kết thúc tháng nhịn chay của cộng đồng người Chăm Islam. Vào ngày này, trẻ con được mặc đẹp hơn, phụ nữ Chăm Islam sẽ mặc trang phục rực rỡ và choàng những chiếc khăn “Châle” đẹp nhất. Khoảng 9h00 đàn ông người Chăm Islam sẽ đến thánh đường để thực hiện cầu nguyện. Điều đặc biệt trong dịp này là họ sẽ vui vẻ, hỷ xả cho nhau những lỗi lầm trong thời gian qua bằng cách ôm ngang vai để cặp má lần lượt chạm vào nhau, hoặc vừa đọc kinh vừa đưa hai tay ra vuốt xuôi hai bàn tay người đối diện và hướng ba ngón tay giữa của bàn tay phải vào ngực. Đến buổi chiều, sau khi nguyện lễ người Chăm Islam thường hướng mặt ra nghĩa trang trong các thánh đường để cầu nguyện cho những người đã khuất.

Để hoàn thành tháng nhịn chay Ramadan tốt đẹp, người Chăm Islam phải làm nghĩa vụ bố thí (Zakat) gạo với số lượng 2,4kg gạo/năm. Gạo sẽ được họ đóng góp ngay tại thánh đường, nếu gia đình nào không bố thí gạo sẽ không được coi là sùng đạo và không xứng đáng được Allah che chở. Theo quy định của kinh Qu’ran, gạo này sẽ được bố thí cho 8 loại người: người nghèo, ăn xin, ăn mày, người thiếu nợ, người đang ở phương xa, người đi truyền đạo, người tham gia thánh chiến, người giải quyết công việc trong nội bộ.

Một thế giới Hồi giáo thu nhỏ được cộng đồng người Chăm Islam tái hiện một cách sống động và đầy đủ nhất từ văn hóa tinh thần, văn hóa vật chất và cả phương diện triết lý sống thông qua tháng nhịn chay Ramadan.

4. Sự tương đồng và khác biệt giữa cộng đồng người Chăm Awal và Chăm Islam thông qua tháng nhịn chay Ramadan

4.1. Sự tương đồng

Về phương diện niềm tin tôn giáo: cả hai cộng đồng đều tin tưởng vào sự che chở và phù hộ của Allah đối với họ. Tuân thủ nghiêm ngặt quy định về việc hành lễ Salat mỗi ngày 5 lần với hy vọng những lời cầu nguyện được thần linh lắng nghe một cách nghiêm túc. Lời nguyện kinh Qu’ran là chiếc cầu nối giữa thế giới thần linh và thế giới trần tục để từ đây

họ cảm nhận được sự ứng nghiệm khiến họ vững tin hơn trong cuộc sống thường nhật. Do đó khi tiến hành làm lễ, họ luôn tuân thủ thực hành nghi lễ thanh tẩy bản thân trước giờ làm lễ nguyện.

Về phương diện cá nhân: sự nhịn ăn, ép xác trong mùa nhịn chay Ramadan luôn hướng họ tới mục đích cao cả là sự thông cảm giữa các cá nhân trong cuộc sống. Sự kìm hãm mình trong việc ăn uống, tinh dục để tập cho con người tính nhẫn nại, ý chí kiên cường trong cuộc sống. Văn hóa chia sẻ cảm xúc với cộng đồng xung quanh sẽ giúp gắn kết tình cảm giữa các cá nhân trong một cộng đồng.

Về phương diện cộng đồng: tháng chay Ramadan luôn là dịp để các cộng đồng duy trì bản sắc văn hóa riêng biệt của cộng đồng người trong khuôn luật và sức mạnh từ thần linh. Tất cả bản chất về phong tục, trang phục, thực hành tín ngưỡng, sự đối đãi giữa con người với con người và con người với thần linh được kế tục, bảo lưu từ thế hệ này sang thế hệ khác bởi nếp sống khép kín vốn có của cả hai cộng đồng.

4.2. Sự khác biệt

Dựa trên các hoạt động diễn ra trong suốt tháng Ramadan của cả hai cộng đồng người Chăm, người viết nhận thấy có những khác biệt sau:

	Cộng đồng người Chăm Awal	Cộng đồng người Chăm Islam
Định hướng tâm linh	- Ông bà tổ tiên - Thánh Allah - Mẹ xứ sở - Các vị vua, anh hùng	- Là tháng thực hiện nghiêm túc các trụ cột của một tín đồ Islam giáo
Văn bản kinh sách	Kinh Qu'ran là bản ghi bằng chữ Ả Rập cổ, không đầy đủ nội dung kinh Qu'ran hiện nay, đôi lúc còn xen cả ngôn ngữ Chăm (cổ) (Phú Văn Hãn, 2001, tr. 48)	Là bản kinh Qu'ran mới được du nhập từ thế giới Hồi giáo
Vật thiêng thực hành nghi lễ	Các tu sĩ Chăm Awal xem gậy lễ là vật thiêng, khi làm lễ luôn mang theo, được cất giữ cẩn thận	Xem trọng chiếc khăn trắng dài. Những người đàn ông trong trang phục có khăn trắng dài trên đầu trong mỗi khi hành lễ thể hiện hai việc: - Họ từng hành hương đến thánh địa Mecca ít nhất 1 lần - Hoặc đây là những người giữ vị trí quan trọng trong cộng đồng
Đối tượng nhịn chay	Chỉ có các tu sĩ	Tất cả mọi người trong cộng đồng
Ăn uống trong tháng nhịn chay Ramadan của cộng đồng (không bao gồm tầng lớp tu sĩ)	Ăn uống như ngày thường, không phải thực hiện việc nhịn ăn uống	- Không được uống thức uống có cồn - Chỉ được ăn 2 bữa khi mặt trời khuất bóng
Nghi lễ phụ trợ	Đi tảo mộ, cúng gia tiên trước khi bước vào tháng Ramadan	Không có tảo mộ và cúng gia tiên
Vai trò người phụ nữ	Được đến thánh đường cầu nguyện	Không được đến thánh đường cầu nguyện, chỉ được thực hiện việc cầu nguyện tại nhà
Ăn uống trong ngày xã chay	Ăn uống như ngày thường do người Chăm Awal không bắt buộc nhịn ăn	Không được uống đồ uống có cồn. Thường ăn những món mềm hoặc ngọt
Hoạt động nghệ thuật	Ca, múa mang sắc thái văn hóa Chăm: múa quạt, trống Baranung, đội bình... Trong nghệ thuật xen lẫn tính chất phồn thực của bản sắc văn hóa bản địa	- Chủ yếu là ca hát - Thi đọc và giảng giải kinh Qu'ran tại các thánh đường

Cùng là tháng Ramadan của hai cộng đồng chịu ảnh hưởng của Islam giáo ở Việt Nam nhưng với sự tác động của những điều kiện lịch sử cụ thể cũng như sự vận động, hòa nhập và phát triển đã làm cho mỗi cộng đồng có bản sắc văn hóa riêng biệt. Khi bản sắc văn hóa từng cộng đồng được phân biệt và công nhận thì chủ thể văn hóa càng có ý thức cao trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa của cộng đồng mình. Đồng thời đây cũng là nguồn tài nguyên du lịch văn hóa vô cùng quý giá để có thể phát triển sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng.

5. Kết luận

Thông qua so sánh tháng nhịn chay Ramadan làm rõ sự khác biệt về văn hóa giữa hai cộng đồng người Chăm Islam và Chăm Awal, có thể góp phần nhận biết giá trị văn hóa của cộng đồng người Chăm Islam tại tỉnh An Giang - một trong những nơi cộng đồng người Chăm Islam định cư lâu đời ở miền Nam Việt Nam - qua đó, góp phần tìm hiểu rõ hơn về nguồn tài nguyên du lịch đặc sắc của cộng đồng người Chăm Islam nói riêng và du lịch An Giang nói chung. Ứng dụng văn hóa dân tộc trong sản phẩm du lịch tức làm tăng giá trị của sản phẩm du lịch địa phương - điều mà tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận và Bình Thuận đã làm và đạt được những hiệu quả nhất định trong gia tăng giá trị sản phẩm du lịch ở nhiều khía cạnh khác nhau.

Cộng đồng Chăm người Islam ở Nam Bộ nói chung và cộng đồng người Chăm ở thị xã Tân Châu nói riêng có nhiều thuận lợi trong phát triển du lịch ngay trong cộng đồng của mình bởi họ sinh sống tập trung trong một không gian cố định và luôn đảm bảo được giá trị văn hóa của mình trong sự quy định của giáo luật Islam. Điều này làm tăng tính đậm đặc văn hóa và tính khả thi khi kết hợp chúng với du lịch trải nghiệm, lưu trú.

Sự khác biệt của văn hóa tộc người tạo nên đặc trưng riêng trong sản phẩm du lịch. Đặc trưng này không chỉ thể hiện qua khía cạnh lễ hội mà còn ở các khía cạnh khác như không gian lưu trú, phong tục, tập quán, trang phục, ẩm thực, mỹ thuật, âm nhạc... Càng tìm ra sự khác biệt ở các khía cạnh khác nhau ứng dụng trong du lịch càng góp phần làm cho sản phẩm trở nên độc đáo nhưng đồng thời góp phần bảo vệ những giá trị truyền thống. Sự phối hợp giữa chủ thể văn hóa và người làm du lịch một

cách khoa học sẽ làm tăng tính hấp dẫn, đồng thời giúp khách du lịch cảm nhận được giá trị mà sản phẩm du lịch mang lại cho họ tốt hơn nhiều so với điều được quảng bá./.

Chú thích

^①Po Acar là tầng lớp tu sĩ chịu ảnh hưởng của Islam giáo, thường mặc xà-rông trắng và áo dài trắng có hình lá bồ đề cách điệu phủ ở trước và sau lưng, đeo kadung - một chùm túi được may bằng vải dùng đựng trầm hương và câu bùa chú trấn giữ thân thể.

^②Phụ nữ Chăm Awal thường mặc váy, áo dài bít tà, đầu đội khăn akhan mbram - khăn đội đầu trắng có một dải hoa văn màu đỏ, đây là trang phục được mặc vào dịp lễ hội hoặc các nghi thức, nghi lễ quan trọng.

Tài liệu tham khảo

- Dohamide. (1962). Người Chăm Châu Đốc - Tín ngưỡng. *Tạp chí Bách khoa*, số 144, 23-28.
- Dohamide. (1964). Kinh Cur-An trong sinh hoạt của người Hồi giáo. *Tạp chí Bách khoa*, 183, 29-38.
- Dohamide. (1964). Nguyên tắc hành đạo của Hồi giáo. *Tạp chí Bách khoa*, 185, 21-29.
- Dohamide. (1964). Tập tục của người Hồi. *Tạp chí Bách khoa*, số 187, 47-50.
- FATIHA (soạn thảo). Islam ở Việt Nam (k.n). *Trung tâm Nghiên cứu Tôn giáo, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh*. Truy cập từ <http://ttongiaio.hcmussh.edu.vn/?ArticleId=a5e311ba-f7da-4f53-8384-6d8fe827396f>.
- Ngô Văn Doanh. (2006). *Lễ hội chuyển mùa của người Chăm*. Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Trẻ.
- Nguyễn Văn Hữu. (1963). Bước phiêu lưu của người Chăm Châu Đốc. *Tạp chí Bách khoa*, 153, 33-39.
- Nguyễn Văn Luận. (1974). *Người Chăm Hồi giáo miền Tây Nam phần Việt Nam*. Tủ sách biên khảo - Bộ Văn hóa giáo dục và Thanh niên.
- Phú Văn Hãn. (2001). Cộng đồng Islam Việt Nam - Sự hình thành, hòa nhập, giao lưu và phát triển. *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, 1, 45-50.
- Phú Văn Hãn. (2004). Islam giáo và các nghi lễ, tập quán của người Chăm ở Nam Bộ. *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, 6, 41-49.